TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CAI LẬY** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 34/2017/QĐST-VHNGĐ	*Cai Lậy, ngày 24 tháng 10 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án việc hôn nhân gia đình thụ lý số 324/2017/TLST-VHNGĐ ngày 02 tháng 10 năm 2017, giữa:

Người yêu cầu: Anh **Phan Đình T**, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Ấp C, xã P, huyện C, tỉnh T.

Chị **Trương Thị Diệu H**, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Ấp C, xã P, huyện C, tỉnh T.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 36 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn ngày 13 tháng 9 năm 2017 của các đương sự và biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 16 tháng 10 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn ngày 13 tháng 9 năm 2017 và biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 16 tháng 10 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phan Đình T với chị Trương Thị Diệu H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Con chung: Giao cháu Phan Thiên B, sinh ngày 29/9/2008 cho anh Phan Đình T trực tiếp nuôi, giao cháu Phan Gia B, sinh ngày 10/3/2011 cho chị Trương Thị Diệu H trực tiếp nuôi, không ai cấp dưỡng nuôi con.

Anh Phan Đình T và chị Trương Thị Diệu H có quyền thăm nom, chăm sóc con chung theo quy định của pháp luật.

Lệ phí: Anh Phan Đình T phải chịu 150.000 (Một trăm năm mươi ngàn) đồng lệ phí hôn nhân sơ thẩm, chị Trương Thị Diệu H phải chịu 150.000 (Một trăm năm mươi ngàn) đồng lệ phí hôn nhân sơ thẩm.

Anh Phan Đình T đã nộp 150.000 (Một trăm năm mươi ngàn) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 14724 ngày 02 tháng 10 năm 2017

của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang, chị Trương Thị Diệu H đã nộp 150.000 (Một trăm năm mươi ngàn) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 14726 ngày 02 tháng 10 năm 2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang, nên anh T, chị H đã thi hành xong phần lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Cai Lậy;
- CCTHADS huyện Cai Lậy;
- UBND xã T;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Sâm

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 40-DS:

(1) Ghi tên Toà án nhân dân ra quyết định công nhận sự thoả thuận của các đương sự; nếu là Toà án nhân dân cấp huyện thì cần ghi rõ Toà án nhân dân huyện nào thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Toà án nhân dân huyện X, tỉnh H), nếu là Toà án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thì ghi rõ Toà án nhân dân tỉnh (thành phố) đó (ví dụ: Toà án nhân dân thành phố Hà Nội).

(2) Ghi họ tên, địa chỉ của đương sự. Tuỳ theo độ tuổi mà ghi Ông hoặc Bà, Anh hoặc Chị trước khi ghi họ tên.

(3) Ghi họ tên của đương sự ly hôn.

(4) Ghi đầy đủ lần lượt các thoả thuận của các đương sự về từng vấn đề phải giải quyết trong vụ án đã được thể hiện trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành (kể cả án phí).

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAI LẬY
Thẩm phán

Nơi nhận
- Các đương sự;
- VKSND huyện Cai Lậy;
- CCTHADS huyện Cai Lậy;
- UBND xã Tân Phong;
- Lưu hồ sơ.

Trần Thị Hồng Phượng